



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 2

Fun time 2 · Unit 5–6 (SGK tr. 29–30)



Tuần 12

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu hoặc cuối



uestion



quare



bo



fo



ainbow

Bài 2: Look, read and write – chọn từ trong khung, viết vào chỗ trống

fox question ox quiz

1. He's doing a
2. Is there a ?
3. She's answering a
4. Is there an ?

Bài 3: Put the letters in order – xếp chữ cái thành từ

1. x o b

2. o f x

3. z u q i

Bài 4: Match (nối): từ hoặc câu tiếng Anh với nghĩa tiếng Việt

1. question

a. câu đố vui

2. quiz

b. con cáo

3. fox

c. cái hộp

4. box

d. câu hỏi

Bài 5: Circle (khoanh): chọn từ hoặc câu đúng

1. What's she doing? – She's doing a .

(A) quiz (B) fox (C) box

2. Is there a box? – No, there .

(A) is (B) isn't

3. Từ nào bắt đầu bằng qu?

(A) fox (B) box (C) question

4. What's he doing? – He's a quiz.

(A) doing (B) looking (C) seeing

Bài 6: Copy the words – chép 2 từ

Chép mỗi từ một dòng: fox ox

Chưa cần viết câu.



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 12

Bài 1: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu hoặc cuối

? – question ■ – square 📦 – box 🦊 – fox 🌈 – rainbow

Bài 2: Look, read and write – chọn từ trong khung, viết vào chỗ trống

1. He's doing a **quiz**.
2. Is there a **fox**?
3. She's answering a **question**.
4. Is there an **ox**?

Bài 3: Put the letters in order – xếp chữ cái thành từ

1. **box**
2. **fox**
3. **quiz**

Bài 4: Match (nối): từ hoặc câu tiếng Anh với nghĩa tiếng Việt

1 – d 2 – a 3 – b 4 – c

Bài 5: Circle (khoanh): chọn từ hoặc câu đúng

1. **A** (quiz) 2. **B** (isn't) 3. **C** (question) 4. **A** (doing)

Bài 6: Copy the words – chép 2 từ

fox ox

on thi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5